Số: 1535/QĐ-UBND; 20/10/2026; 10:23:28;

UỶ BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG ĐĂK BLA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ
DỰ ÁN NÂNG CẤP MỞ RỘNG TỈNH LỘ 671 ĐOẠN TỪ KM49+500-KM52 (GIAO ĐƯỜNG HỒ CHÍ MINH)
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG ĐĂK BLA, TỈNH QUẢNG NGÃI
(Kèm theo Quyết định số: 1535/QĐ-UBND, ngày 20 tháng 10 năm 2026 của Chủ tịch UBND phường Đăk Bla)

Đơn vị tính: Đồng

STT	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
1	**Rơ Chăm Giáo** *(CCCD số 062059000018)* **- Y Mửi** *(CCCD số 062159000033)*	**Thôn Pleirơhai - 2, Phường Đăk Bla**				**8.012.330**
	Thửa đất số 19 tờ bản đồ số 15: Tổng diện tích đo đạc 627,9m2; diện tích thu hồi: 104,7m2. - Theo trích đo thu hồi đất do Đơn vị tư vấn cung cấp ngày 10/9/2026 và phiếu xác nhận kết quả đo đạc ngày 26/8/2026. Tổng diện tích đo đạc là 627,9 m2. diện tích thu hồi: 104,7m2. Diện tích còn lại 523,2 m2. - Thửa đất đã được cấp giấy chứng nhận số DM 711020, số vào sổ cấp GCN: VP06019 được Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Kon Tum cấp ngày 25/01/2024, thửa đất số 744 tờ bản đồ số 15, diện tích 264,6m2 (trong đó 200 m2 đất ở tại đô thị và 64,6m2 đất trồng cây hàng năm khác). **- Nguồn gốc đất:** Theo Báo cáo số 1634/UBND-KTHTĐT ngày 25/9/2026 của UBND phường ĐăkBla xác nhận: Thửa đất này trước đây của bà Y Kiều Mỹ sử dụng. Đến năm 2024, chuyển nhượng cho ông Rơ Chăm Giáo và bà Y Mửi. Từ đó đến nay, ông Rơ Chăm Giáo và bà Y Mửi sử dụng ổn định, không tranh chấp. Mục đích sử dụng: Đất nông nghiệp trồng cây hàng năm khác.					
	- Diện tích đất trồng cây hàng năm khác bị thu hồi (thửa đất số 19 tờ bản đồ số 15) (phần diện tích ảnh hưởng được xác định nằm ngoài GCN được cấp của gia đình)	*m2*	*104,70*	*73.900*	100%	7.737.330
	- Ổi kinh doanh 7 năm	*Cây*	*1,00*	*275.000*	100%	275.000
2	**Từ Hữu Phước** *(CCCD số: 052074002709)* **- *Nguyễn Hoàng Uyên*** *(CCCD số: 064174001731)*	**Thôn Pleirơhai -1, Phường Đăk Bla**				**3.539.810**

	Diện tích đất thu hồi Thửa đất số 191, tờ bản đồ số 16: 47,9 m2. - Theo Trích đo thu hồi đất ngày 28/9/2026 do Đơn vị tư vấn cung cấp: Tổng diện tích đo đạc là 340,4 m2. diện tích thu hồi: 47,9 m2. Diện tích còn lại 292,5 m2. - Thửa đất đã được cấp giấy chứng nhận số CC 318490, số vào sổ cấp GCN: CS05311 được Sở Tài Nguyên và môi trường tỉnh Kon Tum cấp ngày 19/4/2021, thửa đất số 161 tờ bản đồ số 16, diện tích 122,9m2 (trong đó 69,9m2 đất ở tại đô thị và 53m2 đất trồng cây hàng năm khác). **- Nguồn gốc đất:** Theo Báo cáo số 1634/UBND-KTHTĐT ngày 25/9/2026 của UBND phường ĐăkBla xác nhận: Thửa đất này trước đây ông Nguyễn Duy Hoà sử dụng. Đến năm 2011, chuyển nhượng cho ông Từ Hữu Phước và bà Nguyễn Hoàng Uyên sử dụng. Từ đó đến nay, vợ chồng ông Từ Hữu Phước sử dụng ổn định, không tranh chấp. Mục đích sử dụng: Đất nông nghiệp trồng cây hàng năm khác.					
	- Diện tích đất trồng cây hàng năm khác bị thu hồi (thửa đất số 191 tờ bản đồ số 16)	m2	47,90	73.900	100%	3.539.810
3	**Phạm Thị Quỳnh** *(CCCD số: 037193008825)*	**Thôn Pleirơhai -1, Phường Đăk Bla**				**15.056.583**
	Diện tích đất thu hồi Thửa đất số 26, tờ bản đồ số 16: 44 m2. - Theo Trích đo thu hồi đất ngày 31/7/2026 do Đơn vị tư vấn cung cấp: Tổng diện tích đo đạc là 281,5 m2. diện tích thu hồi: 44 m2. Diện tích còn lại 237,5 m2. - Thửa đất đã được cấp giấy chứng nhận số AA 02830406 được Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Kon Tum tỉnh Kon Tum cấp ngày 26/6/2025, thửa đất số 26 tờ bản đồ số 16, diện tích 232,5 m2 (trong đó 100 m2 đất ở tại đô thị và 132,5 m2 đất trồng cây hàng năm khác). **- Nguồn gốc đất:** Theo Báo cáo số 1634/UBND-KTHTĐT ngày 25/9/2026 của UBND phường ĐăkBla xác nhận: Thửa đất này trước đây của bà Trương Thị Hậu sử dụng, sau đó chuyển nhượng cho ông Bùi Hữu Lộc. Đến năm 2025, chuyển nhượng cho bà Phạm Thị Quỳnh. Từ đó đến nay, bà Phạm Thị Quỳnh sử dụng ổn định không tranh chấp. Mục đích sử dụng: Đất nông nghiệp trồng cây hàng năm khác. - Về tài sản trên đất: + Căn cứ Văn bản số 801/UBND-TH ngày 24/11/2025 của Ủy ban nhân dân phường ĐăkBla Về việc thống nhất chủ trương hỗ trợ khác đối với hạng mục: cổng, tường rào, mái hiên ... xây dựng trên đất hằng năm khác (không phải đất ở) theo thẩm quyền, khi thực hiện công tác giải phóng mặt bằng dự án Nâng cấp mở rộng Tỉnh lộ 671 + Theo xác nhận của Phòng Quản lý đô thị thành phố Kon Tum (cũ) tại Văn bản số 254/QLĐT-TH ngày 06/4/2023 và Văn bản số 904/UBND-KTHT ngày 16/12/2025 của UBND phường Đăk Bla thì không có trường hợp nào được cấp Giấy phép xây dựng có thời hạn cũng như các hồ sơ liên quan đến việc xử phạt hành chính. + Theo nội dung hộ gia đình tự kê khai về thời điểm tạo lập tài sản bị thiệt hại khi thu hồi đất tại Tờ khai ngày 05/10/2026 thì các công trình xây dựng, vật kiến trúc trong phạm vi thu hồi đất gia đình xây dựng năm 2021					
	- Diện tích đất trồng cây hàng năm khác bị thu hồi (thửa đất số 26 tờ bản đồ số 16)	m2	44,00	73.900	100%	3.251.600
	- Mái tôn khung gỗ: =5m*7m (STT 04, phụ lục IV)	m^3	35,00	377.000	50%	6.597.500
	- Tường xây gạch, không trát vữa xi măng =(0,32*2,8)*2 (752000-120000 không trát -219000 sơn nước) (STT 04, phụ lục IV)	m^2	1,79	413.000	50%	370.048

	- Tường xây gạch, không trát vữa xi măng =1,15m*6,6m (752000-120000 không trát -219000 sơn nước)	m2	7,59	413.000	50%	1.567.335
	- Sân bê tông dày 10cm láng vữa xi măng = 5m*3,2m (STT 53, phụ lục IV)	m2	16,00	244.000	50%	1.952.000
	- Tường tường gạch, không trát vữa xi măng dày 10cm =3,7m*0,4 =752000-120000-219000	m2	1,48	413.000	50%	305.620
	- Nền láng vữa xi măng dày 5cm = =3,7m*1,9m	m²	7,03	70.000	50%	246.050
	- Nền láng vữa xi măng dày 5cm	m²	7,03	70.000	50%	246.050
	- Tường xây gạch trát vữa xi măng một mặt =2,8m*0,9m (752000-120000 không trát -219000 sơn nước) (STT 04, phụ lục IV)	m²	2,52	413.000	50%	520.380
4	**Y Nôi** *(CCCD số 062160000654)*	**Thôn Pleirơhai -1, Phường Đăk Bla**				**2.364.800**
	Diện tích đất thu hồi Thửa đất số 210, tờ bản đồ số 16: 32 m2. - Theo Trích đo thu hồi đất ngày 29/10/2025 và Phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất ngày 10/6/2025 do Đơn vị tư vấn cung cấp: Tổng diện tích đo đạc là 213,7m2. diện tích thu hồi: 32 m2. Diện tích còn lại 181,7 m2. - Thửa đất đã được cấp giấy chứng nhận số DM 530201, số vào sổ cấp GCN: CH 06033 được UBND thành phố Kon Tum cấp ngày 18/3/2024, thửa đất số 223 tờ bản đồ số16, diện tích 162,1 m2 (trong đó 0 m2 đất ở tại đô thị và 162,1m2 đất trồng cây hàng năm khác). **- Nguồn gốc đất:** Theo Báo cáo 776/UBND-KTHTĐT ngày 19/11/2025 và Báo cáo số 1671/UBND-KTHTĐT ngày 30/9/2026 của UBND phường ĐăkBla xác nhận: Thửa đất này do bà Y Thoeh khai hoang sử dụng trước năm 1975. Bà Y Thoeh sử dụng đến năm 1996 cho con gái là bà Y Hyan sử dụng. Đến năm 2000 bà Y Hyan chuyển nhượng cho bà Y Nôi sử dụng. Từ đó đến nay bà Y Nôi sử dụng ổn định, không tranh chấp. Mục đích trồng cây hàng năm khác					
	- Diện tích đất trồng cây hàng năm khác bị thu hồi (thửa đất số 210 tờ bản đồ số 16)	m2	32,00	73.900	100%	2.364.800
5	**Lê Thị Hồng** *(CCCD số 038176024610)*	**Thôn Pleirơhai -1, Phường Đăk Bla**				**3.584.150**
	Diện tích đất thu hồi Thửa đất số 261, tờ bản đồ số 11: 48,5 m2. - Theo Trích đo thu hồi đất ngày 29/10/2025 và Phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất ngày 24/7/2024do Đơn vị tư vấn cung cấp: Tổng diện tích đo đạc là 142m2. diện tích thu hồi: 48,5 m2. Diện tích còn lại 93,5 m2. - Thửa đất đã được cấp giấy chứng nhận số BD 258708, số vào sổ cấp GCN: CH00400 được UBND thành phố Kon Tum cấp ngày 27/09/2010, thửa đất số 102 tờ bản đồ số 16, diện tích 51,3 m2 (trong đó 51,3 m2 đất ở tại đô thị và 0m2 đất trồng cây hàng năm khác). **- Nguồn gốc đất:** Theo Báo cáo số 1671/UBND-KTHTĐT ngày 30/9/2026 của UBND phường ĐăkBla xác nhận: Thửa đất này trước đây của ông Lê Phước Hoà và bà Lê Thị Thu Tâm sử dụng. Đến năm 2009, chuyển nhượng cho bà Lê Thị Hồng. Từ đó đến nay, bà Lê Thị Hồng sử dụng ổn định, không tranh chấp. Mục đích sử dụng: Đất nông nghiệp trồng cây hàng năm khác					
	- Diện tích đất trồng cây hàng năm khác bị thu hồi (thửa đất số 261 tờ bản đồ số 11)	m2	48,50	73.900	100%	3.584.150
	TỔNG CỘNG					**32.557.673**